TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG TỈNH VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 31/2021/QĐST-DS	*Tp. Vĩnh Long, ngày 21 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2021/TLST-DS, ngày 11 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị O, sinh năm 1959. Địa chỉ: Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của bà O: Bà Lê Thị Minh H, sinh năm 1976. Địa chỉ: Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (văn bản ủy quyền ngày 16/12/2020).

- Bị đơn:

1. Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Phường A, Tp. V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Ông Trần Minh T, sinh năm 1979.

3. Bà Huỳnh Thị Kiểm H1, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Phường A, Tp. V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị K và bà Huỳnh Thị Kiểm H có nghĩa vụ liên đới trả bà Đỗ Thị O số tiền 908.310.000đ (chín trăm lẽ tám triệu, ba trăm mười ngàn đồng). Trong đó: nợ gốc 758.310.000đ (bảy trăm năm mươi tám triệu, ba trăm mười ngàn đồng) và tiền lãi 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng).

2.2. Bà Huỳnh Thị Kiểm H và ông Trần Minh T có nghĩa vụ liên đới trả bà Đỗ Thị O số tiền 142.010.000đ (một trăm bốn mươi hai hiệu, không trăm mười ngàn đồng). Trong đó: nợ gốc là 117.010.000đ (một trăm mười bảy

triệu, không trăm mười ngàn đồng) và tiền lãi là 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.3.Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Đỗ Thị O, bà Nguyễn Thị K và bà Huỳnh Thị Kiểm H mỗi người phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 6.541.550đ. Bà O và bà Kiểu là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Do đó, bà Huỳnh Thị Kiểm H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 6.541.550đ (tính tròn là 6.542.000đ).

- Bà Đỗ Thị O, bà Huỳnh Thị Kiểm H và ông Trần Minh T mỗi người còn phải nộp án phí số tiền 1.183.416đ. Bà O là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Do đó, bà Huỳnh Thị Kiểm H và ông Trần Minh T mỗi người phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 1.183.416đ (tính tròn 1.183.000đ).

Tổng cộng:

- Bà Huỳnh Thị Kiểm H phải nộp án phí 7.725.000đ (bảy triệu bảy trăm hai mươi lăm ngàn đồng);

- Ông Trần Minh T phải nộp án phí 1.183.000đ (một triệu, một trăm tám mươi ba ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TPVL;
- Chi cục thi hành án dân sự TPVL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Thị Mỹ Thuận